

- Việc thực hiện chính sách, chế độ, nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước; việc sử dụng các loại quỹ tại doanh nghiệp và những việc khác theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện hoạt động giám sát cụ thể

- Xây dựng Kế hoạch;
- Thu thập thông tin;
- Giám sát, phát hiện vi phạm và kiến nghị xử lý;
- Thông báo kết quả xem xét, giải quyết và theo dõi việc chấp hành của đối tượng giám sát.

5. Hoạt động xác minh của Ban TTND

- Yêu cầu tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp các thông tin, tài liệu.
- Xem xét, làm rõ sự việc cần xác minh; việc xác minh được lập thành biên bản.
- Báo cáo và kiến nghị người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước biện pháp xử lý đối với kết quả xác minh.

Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật cần phải xử lý ngay thì lập biên bản và kiến nghị người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức có

thẩm quyền giải quyết; đồng thời, giám sát việc thực hiện kiến nghị đó.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị, người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phải xem xét, giải quyết và thông báo kết quả cho Ban TTND biết.

- Trường hợp kiến nghị không được xem xét, giải quyết hoặc thực hiện không đầy đủ, Ban TTND có quyền kiến nghị người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên trực tiếp của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước xem xét, giải quyết, xử lý trách nhiệm.

6. Chế độ làm việc của Ban TTND

- Ban TTND họp định kỳ mỗi quý một lần để kiểm điểm công tác trong quý và triển khai công tác quý sau, trong trường hợp cần thiết có thể họp đột xuất.

- Ban TTND thực hiện chế độ báo cáo theo quý, 6 tháng trước Ban chấp hành công đoàn cơ sở; hàng năm tổng kết hoạt động và báo cáo trước Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hoặc Hội nghị đại biểu cán bộ, công chức, viên chức hoặc Hội nghị người lao động.

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT QUẬN GÒ VẤP



MỘT SỐ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ THANH TRA NHÂN DÂN Ở CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP, DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC



*Trích: - Luật Thanh tra năm 2010;
- Nghị định số 159/2016/NĐ-CP
Ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy
định chi tiết và biện pháp thi hành một
số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và
hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.*

- Năm 2022 -

1. Thanh tra nhân dân

Thanh tra nhân dân là hình thức giám sát của nhân dân thông qua Ban thanh tra nhân dân đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở của cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước.

2. Ban Thanh tra nhân dân (sau đây viết tắt là Ban TTND)

a) Ban TTND thành lập ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước do Ban chấp hành Công đoàn cơ sở ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đó hướng dẫn tổ chức, chỉ đạo hoạt động.

b) Thành viên của Ban TTND do Hội nghị công nhân, viên chức hoặc Hội nghị đại biểu công nhân, viên chức bầu; nhiệm kỳ 02 năm; từ 03 đến 09 người gồm Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và các thành viên.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban TTND

a) Giám sát cơ quan, đơn vị và cá nhân có trách nhiệm ở cơ quan, đơn vị đó.

b) Xác minh vụ việc do người đứng đầu cơ quan, đơn vị giao; tham gia thanh tra, kiểm tra tại cơ quan, đơn vị theo đề nghị của cơ

quan Nhà nước có thẩm quyền; cung cấp thông tin, tài liệu, cử người tham gia khi được yêu cầu.

c) Kiến nghị người đứng đầu cơ quan, đơn vị xử lý vi phạm theo thẩm quyền và khắc phục sơ hở; thiếu sót phát hiện qua giám sát; kiến nghị Ban chấp hành công đoàn cơ sở và người đứng đầu cơ quan, đơn vị hình thức động viên, biểu dương, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phát hiện sai phạm và có thành tích trong công tác.

d) Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến phạm vi giám sát.

4. Hoạt động giám sát của Ban TTND

a) Phạm vi giám sát

+ **Đối với Ban TTND ở cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập:**

- Giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ công tác hằng năm; thực hiện Nghị quyết Hội nghị: cán bộ, công chức, quy chế dân chủ cơ sở; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

- Tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc thi hành các quyết định giải quyết

khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; việc thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra; việc xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị.

- Việc sử dụng kinh phí hoạt động từ ngân sách Nhà nước, sử dụng các quỹ, chấp hành chế độ quản lý tài chính, tài sản và công tác tự kiểm tra tài chính của cơ quan, đơn vị; việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và những việc khác theo quy định của pháp luật.

+ **Đối với Ban TTND ở doanh nghiệp**

Nhà nước:

- Việc thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; Nghị quyết của Hội nghị người lao động; nội quy, quy chế dân chủ cơ sở, thỏa ước lao động tập thể, hợp đồng lao động, chế độ, chính sách đối với người lao động; việc giải quyết tranh chấp lao động.

- Tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; việc thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra; việc xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị.